

Số: 233/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/05/2023 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1995

HKTT: Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Bị đơn: anh Phạm Đức Q, sinh năm 1990

HKTT: Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/5/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Phạm Đức Q**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: chị Nguyễn Thị Hải Y, anh Phạm Đức Q có 01 con chung là Phạm Bảo C, sinh ngày 21/09/2019. Sau ly hôn, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phạm Đức Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Các đương sự tự thoả thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa không xem xét.

* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Phạm Đức Q không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 63608 ngày 08/5/2023. Trả lại chị Nguyễn Thị Hải Y 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã Thụy An, huyện Ba Vì, Hà Nội (Số 11/2019)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Dương Hồng Tuấn